

Số: **2428** /2022/DS-ST

Ngày: 12/12/2022

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Lang
2. Bà Nguyễn Thị Bích Thân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mai – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 12 năm 2022 tại Phòng xử án, trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 620/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 597/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank)

Địa chỉ trụ sở: tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16 Tòa nhà Vincom Center 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông Hoàng Văn Đông, ông Nguyễn Bảo Quốc

(Theo Theo giấy ủy quyền số 102/2021/EIB/UQ-TGD ngày 20/9/2021 của Eximbank và ủy quyền lại số 425/2022/EIB/PMH/UQ-GĐ ngày 07/9/2022 của Eximbank - CN Phú Mỹ Hưng)

Cùng địa chỉ liên hệ: số 10 Tân Trào, phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Eximbank Chi nhánh Phú Mỹ Hưng)

2. Bị đơn: Ông Võ Bình Quyền (vắng mặt)

Địa chỉ: Căn hộ 2.3 chung cư 152/69 đường D1, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- **Bà Trần Thị Lộc** (có mặt)

Địa chỉ: Căn hộ 2.3 chung cư 152/69 đường D1, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trẻ **Võ Ngọc Doan Trang**, sinh ngày 19/9/2008

Địa chỉ: Căn hộ 2.3 chung cư 152/69 đường D1, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Võ Bình Quyền** (vắng mặt)

(Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 669/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02/5/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh)

- Trẻ **Võ Ngọc Khang**, sinh ngày 09/4/2007

Địa chỉ: Căn hộ 2.3 chung cư 152/69 đường D1, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Trần Thị Lộc** (có mặt)

(Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 669/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02/5/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Ngày 07/02/2018, bị đơn và Eximbank - CN Phú Mỹ Hưng ký kết hợp đồng tín dụng số 2101-LAV-201800088 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng lần 1 vào ngày 23/03/2018. Theo khế ước nhận nợ số 2101-LDS-201800163 ngày 07/02/2018, Eximbank cấp tín dụng 900,000,000 (chín trăm triệu) đồng, mục đích thanh toán tiền mua căn hộ số 2.3 đường D1, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, thời hạn vay 240 tháng từ ngày 07/02/2018 đến 07/02/2038, lãi suất cho vay cố định 02 năm đầu tiên là 9%, từ năm thứ ba lãi suất cho vay bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 24 tháng do Eximbank công bố có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh cộng 3%/năm, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn, lãi trên lãi chậm trả là 10%/năm. Để đảm bảo khoản vay, bị đơn đã thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BB610722 số vào sổ CH00293 do UBND quận Bình Thạnh cấp ngày 31/5/2005 cập nhật sang tên ông Võ Bình Quyền và bà Trần Thị Lộc ngày 14/03/2018. Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/02/2020, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 20/02/2020 là 841,833,621 (tám trăm bốn mươi một triệu tám trăm ba mươi ba nghìn sáu trăm hai mươi một) đồng trong đó gốc là 821,250,000 (tám trăm hai mươi một triệu hai trăm năm

mười nghìn) đồng, lãi trong hạn là 20,236,993 (hai mươi triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn chín trăm chín mươi ba) đồng, lãi quá hạn là 162,647 (một trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm bốn mươi bảy) đồng, lãi chậm trả lãi là 183,981 (một trăm tám mươi ba nghìn chín trăm tám mươi một) đồng. Lãi tiếp tục tính theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Trường hợp bị đơn không trả đủ nợ thì yêu cầu Cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản thế chấp. Nếu tài sản thế chấp không đủ trả nợ thì bị đơn tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán cho đến khi xong nợ.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ghi nhận các vấn đề sau đây:

Nguyên đơn trình bày: Quá trình Tòa án giải quyết, phía gia đình bị đơn đã hoàn trả số tiền gốc là 821,250,000 (tám trăm hai mươi một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng vào các ngày 14/9/2022, 19/9/2022, 23/9/2022, 06/11/2022. Nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về nợ gốc. Chỉ yêu cầu bị đơn hoàn trả nợ lãi tính đến ngày 12/12/2022 là 310,981,963 (ba trăm mười triệu chín trăm tám mươi một nghìn chín trăm sáu mươi ba) đồng, bao gồm lãi trong hạn là 241,641,925 (hai trăm bốn mươi một triệu sáu trăm bốn mươi một nghìn chín trăm hai mươi lăm) đồng, lãi quá hạn là 29,976,041 (hai mươi chín triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn không trăm bốn mươi một) đồng, lãi phạt lãi chậm trả là 39,363,998 (ba mươi chín triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn chín trăm chín mươi tám) đồng. Lãi tiếp tục tính theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Trường hợp bị đơn không trả đủ nợ thì yêu cầu Cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản thế chấp. Nếu tài sản thế chấp không đủ trả nợ thì bị đơn tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán cho đến khi xong nợ. Bị đơn không yêu cầu bà Trần Thị Lộc liên đới trả nợ. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, bị đơn phải chịu.

Bị đơn (đồng thời là đại diện theo pháp luật của trẻ Võ Ngọc Doan Trang): vắng mặt từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, không có bản khai, không có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (đồng thời là đại diện cho trẻ Võ Ngọc Khang) trình bày: Bà không biết ông Quyền vay mượn số tiền bao nhiêu, trả nợ như thế nào, bà cũng không ký vào hợp đồng tín dụng. Tuy nhiên do căn hộ 2.3 chung cư 152/69 đường D1, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh là tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân, bà đã thế chấp tài sản này. Bà và ông Quyền đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 669/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02/5/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, chưa giải quyết vấn đề tài sản. Ông Quyền vẫn đang sống chung với bà và hai con tại địa chỉ trên. Bà muốn bán nhà để trả nợ nhưng giấy tờ Ngân hàng đang giữ nên không ai mua. Bà đã cố gắng vay mượn mẹ đẻ và bên ngoài để trả nợ cho Ngân hàng. Hiện nay bà đã trả hết nợ gốc, đúng như Ngân hàng trình bày. Về phần lãi, bà đã mất việc làm, không có thu nhập, phải nuôi hai con nhỏ nên không có khả

năng trả nợ thay cho ông Quyền nữa. Mặc dù quyết định ly hôn ghi ông Quyền nuôi một con chung nhưng ông Quyền hoàn toàn không có trách nhiệm với các con, không đóng góp trả nợ, bỏ mặc gia đình. Bà không yêu cầu Tòa án xem xét về phần lãi nhưng đề nghị Ngân hàng miễn lãi để bà lấy giấy tờ nhà, bán đi trả nợ cho mẹ, đồng thời giảm bớt khó khăn trong cuộc sống, nuôi dạy các con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng, nguyên đơn, bà Trần Thị Lộc đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, ông Võ Bình Quyền không thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định. Tuy nhiên, Tòa án còn vi phạm về thời hạn đưa vụ án ra xét xử;

- Về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đã rút. Về án phí bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật. Về chi phí tố tụng, bị đơn phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả khoản nợ theo hợp đồng tín dụng. Theo xác minh của Công an Phường 25, quận Bình Thạnh thì hiện nay bị đơn cư trú tại căn hộ 2.3 chung cư 152/69 đường D1, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

[2] Nguyên đơn ủy quyền hợp lệ cho ông Hoàng Văn Đông, Nguyễn Bảo Quốc tham gia tố tụng, đúng theo quy định tại Điều 138, 141 của Bộ luật Dân sự 2015, Điều 85 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[3] Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, được thông báo về ngày giờ mở phiên tòa các ngày 14/7/2022, 11/8/2022, 23/9/2022, 03/10/2022, 10/11/2022, 12/12/2022 nhưng cố tình vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, không giao nộp chứng cứ nên được xem là từ bỏ các quyền, nghĩa vụ tố tụng. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn. Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu do nguyên đơn giao nộp và Tòa án thu thập ghi nhận trong Biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ ngày 31/5/2022 để giải quyết vụ án.

[4] Giá trị pháp lý của Hợp đồng tín dụng số 2101-LAV-201800088 ngày 07/02/2018 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng lần 1 ngày 23/03/2018: Hợp đồng được giao kết giữa bên cho vay là Ngân hàng Eximbank chi nhánh Phú Mỹ Hưng và bên vay là ông Võ Bình Quyền có mục đích, đối tượng, nội dung phù hợp với quy định của Điều 116, 117, 118, 472, 473, 474, 481 của Bộ luật Dân sự 2015 nên phát sinh hiệu lực pháp luật.

[5] Giá trị pháp lý của hợp đồng thế chấp căn hộ chung cư số 76/EIB/PMH/KHCN/TSTC/2018 ngày 22/3/2018: Tại thời điểm giao kết, tài sản bảo đảm là căn hộ số 2.3 chung cư 152/69 đường D1, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Võ Bình Quyền và bà Trần Thị Lộc theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB610722 số vào sổ cấp GCN CH00293 do UBND quận Bình Thạnh cấp ngày 31/05/2010, đăng ký cập nhật ngày 14/3/2018; được đăng ký giao dịch bảo đảm tại chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai quận Bình Thạnh ngày 23/3/2018 đúng theo quy định tại Điều 107, 213, 218, khoản 2 Điều 292, 293, 295, 297, 298 Bộ luật Dân sự, Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm nên có giá trị pháp lý.

[6] Thỏa thuận về lãi trong Hợp đồng tín dụng: Theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự thì lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng không vượt quá 20%/năm. Theo quy định tại Điều 7 của Nghị quyết số 01/2019/NĐ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm thì áp dụng Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thi hành để giải quyết mà không áp dụng quy định về giới hạn lãi suất của Bộ luật Dân sự 2015 để xác định lãi, lãi suất. Căn cứ vào thỏa thuận về lãi suất trong Hợp đồng tín dụng giữa Eximbank và bị đơn (trong hạn, quá hạn, lãi phạt chậm trả) từ 9% đến 17.10%/năm nằm trong mức được pháp luật cho phép.

[7] Theo trình bày của nguyên đơn, thừa nhận của bà Trần Thị Lộc, số tiền nợ gốc của hợp đồng tín dụng số 2101-LAV-201800088 ngày 07/02/2018 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng lần 1 vào ngày 23/03/2018 hiện tại là 0 (không) đồng. Do bà Lộc đã thanh toán toàn bộ số tiền 821,250,000 (tám trăm hai mươi một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng nên nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện về nợ gốc. Xét đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận, đình chỉ giải quyết yêu cầu này.

[8] Đối với khoản nợ lãi, do bị đơn vắng mặt, bà Trần Thị Lộc không có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại, đồng thời như phân tích tại mục [6], thỏa thuận về lãi phù hợp với quy định của pháp luật nên yêu cầu khởi kiện của

nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán khoản lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm bao gồm lãi trong hạn là 241,641,925 (hai trăm bốn mươi một triệu sáu trăm bốn mươi một nghìn chín trăm hai mươi lăm) đồng, lãi quá hạn là 29,976,041 (hai mươi chín triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn không trăm bốn mươi một) đồng, lãi phạt lãi chậm trả là 39,363,998 (ba mươi chín triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn chín trăm chín mươi tám) đồng là có căn cứ chấp nhận. Lãi tiếp tục tính theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả dứt nợ.

[9] Tại đơn khởi kiện ngày 27/02/2020, tại bản khai nộp tại phiên tòa và trình bày của đại diện nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn thanh toán mà không yêu cầu bà Trần Thị Lộc liên đới trả nợ. Xét đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm: Căn hộ số 2.3 chung cư 152/69 đường D1, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BB610722 số vào sổ CH00293 do UBND quận Bình Thạnh cấp ngày 31/5/2005 cập nhật sang tên ông Võ Bình Quyền và bà Trần Thị Lộc ngày 14/03/2018 là tài sản bảo đảm cho khoản vay của ông Võ Bình Quyền. Theo quy định tại Điều 299 của Bộ luật Dân sự 2015, trường hợp bị đơn không trả nợ đủ thì việc phát mãi tài sản bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật, trừ trường hợp quy định tại Điều 302 của Bộ luật Dân sự 2015. Việc thanh toán tiền có được từ việc xử lý tài sản thế chấp được thực hiện theo Điều 307 của Bộ luật Dân sự và pháp luật về thi hành án. Xét yêu cầu trên của nguyên đơn có căn cứ chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị đơn phải chịu trên số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[12] Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn không phải chịu 3,000,000 (ba triệu) đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do nguyên đơn đã tạm ứng theo Thông báo số 740/TB-TA ngày 17/5/2021 nên bị đơn phải hoàn trả số tiền này cho nguyên đơn.

[13] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đình chỉ yêu cầu đã rút, người chịu án phí, xử lý chi phí tố tụng có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 63, Điều 85, 147, 157, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, 229, Điều 235, 266, 269, 271, 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 107, 116, 117, 118, 119, 134, 138, 141, 213, 218, 292, 293, 295, 297, 298, 302, 307, 308, 357, 472, 473, 474, 468, 481 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ vào Luật Các tổ chức tín dụng 2010 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

Căn cứ vào Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm;

Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2019/NĐ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1.1 Buộc ông Võ Bình Quyền phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam số tiền lãi theo hợp đồng tín dụng số 2101-LAV-201800088 ngày 07/02/2018 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng lần 1 vào ngày 23/03/2018, tính đến ngày xét xử sơ thẩm bao gồm lãi trong hạn là 241,641,925 (hai trăm bốn mươi một triệu sáu trăm bốn mươi một nghìn chín trăm hai mươi lăm) đồng, lãi quá hạn là 29,976,041 (hai mươi chín triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn không trăm bốn mươi một) đồng, lãi phạt lãi chậm trả là 39,363,998 (ba mươi chín triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn chín trăm chín mươi tám) đồng. Tổng cộng là 310,981,963 (ba trăm mười triệu chín trăm tám mươi một nghìn chín trăm sáu mươi ba) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

1.2 Trường hợp ông Võ Bình Quyền không trả nợ hoặc trả không đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp là căn hộ số 2.3 chung cư 152/69 đường D1, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BB610722 số vào sổ CH00293 do UBND quận Bình Thạnh cấp ngày 31/5/2005 cập nhật sang tên ông Võ Bình Quyền và bà Trần Thị Lộc ngày 14/03/2018.

1.3 Sau khi trừ các chi phí thi hành án, số tiền có được từ việc xử lý tài sản thế chấp lớn hơn nghĩa vụ được bảo đảm thì số tiền chênh lệch được trả lại cho ông Võ Bình Quyền và bà Trần Thị Lộc; trường hợp số tiền có được từ việc xử lý tài sản thế chấp nhỏ hơn giá trị nghĩa vụ được bảo đảm thì ông Võ Bình Quyền phải tiếp tục trả cho đến khi hết nợ.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam về việc buộc ông Võ Bình Quyền hoàn trả nợ gốc của hợp đồng tín dụng số 2101-LAV-201800088 ngày 07/02/2018 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng lần 1 vào ngày 23/03/2018 là 821,250,000 (tám trăm hai mươi một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Về án phí, chi phí tố tụng:

3.1 Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam số tiền tạm ứng án phí là 18,628,000 (mười tám triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn) đồng do Ngân hàng đã nộp theo biên lai số 0087525 ngày 14/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

3.2 Ông Võ Bình Quyền phải chịu án phí là 15,549,098 (mười lăm triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn không trăm chín mươi tám) đồng.

3.3 Ông Võ Bình Quyền phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3,000,000 (ba triệu) đồng.

4. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- CCTHADS Q. Bình Thạnh;
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Thanh